

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Ống dẫn hướng xu páp xả 12205-KYJ-305 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, WINNER R

Mã sản phẩm 12205KYJ305 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 125/160, CB150R, CB300R, CB500F, CB500X, CB650R, CBR500R, CBR650R, NX500, PCX 160, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 12205KYJ305 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125/160, CB150R, CB300R, CB500F, CB500X, CB650R, CBR500R, CBR650R, NX500, PCX 160, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/ong-dan-huong-xu-pap-xa-12205-kyj-305-honda-air-blade-125-air-blade-160-cb-500-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-winner-r-12205KYJ305> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Ống dẫn hướng xu páp xả 12205-KYJ-305
HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, WINNER R



SKU	12205KYJ305
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 125/160, CB150R, CB300R, CB500F, CB500X, CB650R, CBR500R, CBR650R, NX500, PCX 160, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 CB150R: 2022 CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024, 2025,2026 CB500F: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB500X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025, 2026 CB650R: 2021 CBR500R: 2019,2021 CBR650R: 2019 NX500: 2025 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 REBEL 300 REBEL 500: 2021,2023 SH 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024,2026 SH MODE: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019 WINNER R: 2025,2026 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025, 2026
ĐVT	Cái
Giá lẻ	309.085đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	220,775đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	233,272đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	245,769đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	260,348đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	309,085đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 12205KYJ305 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU BÒ - ĐẦU QUY LÁT HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-bo-dau-quy-lat-honda-cb300r--EPCDOV0001124>
2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT - ĐẦU BÒ HONDA WINNER 150** — HONDA · WINNER · 2016,2017,2018 · CATALOGUE WINNER 150 (06/2016-07/2019) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-dau-bo-honda-winner-150--EPCDOV0000840>
3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT HONDA CB150R (2022)** — HONDA · CB150R · 2022 · CATALOGUE CB150R (2022) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004765>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT HONDA CB300R (2019+)** — HONDA · CB300R · 2019 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003231>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT NX500 (2025)** — HONDA · NX500 · 2025 · CATALOGUE NX500 (2025) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-nx500-2025--EPCDOV0005634>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005576>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU XY LẠNH HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-xy-lanh-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002566>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU XY LẠNH HONDA CB500F (2021+)** — HONDA · CB500F · 2021 · CATALOGUE CB500F (2021+) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-xy-lanh-honda-cb500f-2021--EPCDOV0004825>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU XY LẠNH HONDA CB500X (2021+)** — HONDA · CB500X · 2021 · CATALOGUE CB500X (2021+) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-xy-lanh-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004895>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU XY LẠNH HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-xy-lanh-honda-cb650r-2021--EPCDOV0004967>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Dẫn hướng xu páp hút 12204-K0Z-305 HONDA	12204K0Z305	110.621đ
Dẫn hướng xu páp xả 12205-K0Z-305 HONDA	12205K0Z305	107.368đ
Giá đỡ trục cam 12210-K0Z-901 HONDA	12210K0Z901	927.255đ
Kẹp dẫn hướng xu páp 12213-KSP-910 HONDA	12213KSP910	33.731đ
ống dẫn hướng thân xu páp 12204-GCC-306 HONDA SPACY	12204GCC306	191.960đ

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng 12205KYJ305 được đề cập trong 5 bài viết kiến thức:

- **[Giáo án Phụ tùng Honda] Chương 6 · Phần 6.3: Case study — những nhóm chênh giá 93-98% và cách xử lý** — 04/07/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/giao-an-phu-tung-honda-chuong-6-phan-63-case-study-nhung-nhom-chenh-g>

Tài liệu này

Ống dẫn hướng xu páp xả 12205-KYJ-305 HONDA
AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL
300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE,
WINNER R (12205KYJ305) — Thông số kỹ thuật
PDF

Cập nhật lần cuối

06/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.